

Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ

U Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 144/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bành Thị D, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 13, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp K, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Thái Văn Đ, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Ấp 13, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ thỏa thuận giao con chung là Thái Ngọc Phương V (nữ), sinh ngày 19-10-2017 cho chị D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Thái Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ người khác và người khác nợ lại: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bành Thị D và anh Thái Văn Đ thỏa thuận chị D chịu án phí hôn nhân và gia đình 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 02-5-2018, chị D đã dự nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011940 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, đối trừ chị D được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- UBND xã K, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Minh Út